

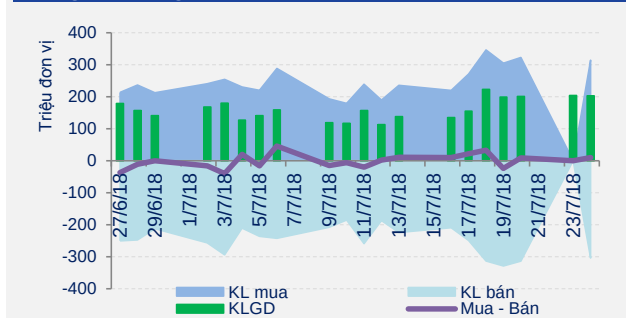
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 24/7/2018

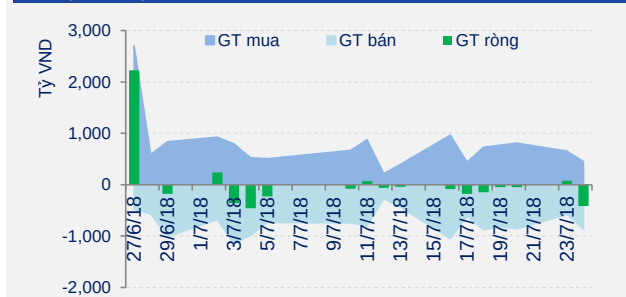
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	934.08	105.55
% Thay đổi	↓ -0.46%	↓ -0.71%
KLGD (CP)	202,770,685	59,643,591
GTGD (tỷ đồng)	4,419.69	694.42
Tổng cung (CP)	304,371,580	74,375,100
Tổng cầu (CP)	313,993,550	71,518,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	19,072,390	1,492,308
KL mua (CP)	9,861,150	4,901,200
GTmua (tỷ đồng)	447.86	85.53
GT bán (tỷ đồng)	864.37	24.50
GT ròng (tỷ đồng)	(416.51)	61.04

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.40%	8.8	1.7	2.0%
Công nghiệp	↓ -0.08%	14.3	3.4	13.2%
Dầu khí	↑ 0.32%	11.6	2.3	6.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.04%	16.4	4.8	2.7%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.50%	14.6	2.9	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.48%	19.5	6.7	17.2%
Ngân hàng	↓ -0.57%	12.9	2.0	20.0%
Nguyên vật liệu	↓ -2.53%	9.2	1.6	15.0%
Tài chính	↓ -0.36%	35.8	4.5	21.2%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0.08%	13.8	2.6	1.7%
VN - Index	↓ -0.46%	18.1	4.2	109.5%
HNX - Index	↓ -0.71%	10.7	1.9	-9.5%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giằng co mạnh trong cả phiên với sắc đỏ có phần áp đảo và kết phiên với mức giảm điểm nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 2,66 điểm (-0,28%) xuống 934,08 điểm; HNX-Index giảm 0,75 điểm (-0,71%) xuống 105,55 điểm. Dòng tiền vẫn duy trì tốt trên thị trường giúp thanh khoản tiếp tục giữ ở mức trên trung bình với giá trị giao dịch đạt 5.232 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 264 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.245 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 199 mã tăng, 95 mã tham chiếu, 332 mã giảm. Các cổ phiếu trụ cột tiếp tục đối mặt với áp lực chốt lời ngắn hạn trong phiên hôm nay và nếu như không có sự đỡ giá khá tốt từ lực cầu gia tăng của nhà đầu tư khi thị trường điều chỉnh thì mức giảm có lẽ đã lớn hơn khá nhiều. Những cổ phiếu lớn là nguyên nhân chủ yếu khiến thị trường giảm điểm trong phiên hôm nay, có thể kể đến như VHM (-1,3%), HPG (-4,2%), VPB (-2,5%), VJC (-1,7%), TCB (-0,8%), SAB (-0,2%), PLX (-0,3%), VRE (-0,5%). Ở chiều ngược lại, một số mã lớn khác hồi phục giúp thu hẹp mức giảm trên thị trường như VIC (+0,5%), MSN (+1,8%), VCB (+0,7%), GAS (+0,2%), BVH (+0,4%), FPT (+0,5%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, bộ đôi HAG (+6,9%) và HNG (+6,5%) gây ấn tượng mạnh trong phiên khi tăng mạnh và khớp lệnh mạnh với lần lượt 20,4 và 3,3 triệu cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Mẫu hình nền doji trên cả biểu đồ VN-Index và HNX-Index phần nào đã thể hiện được xu hướng giằng co trong phiên hôm nay. Dòng tiền vẫn vào thị trường tốt nhằm nâng đỡ chỉ số trong những thời điểm giảm khá sâu. Khối ngoại quay trở lại bán ròng mạnh trong phiên đã phần nào ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý nhà đầu tư trong nước. Nếu như không có những thông tin bất ngờ thì khả năng thị trường sẽ có một vài phiên đi ngang tích lũy trong vùng giá cao mới này sau chuỗi phiên liên tiếp hồi phục trước đó. Dự báo, trong phiên giao dịch 25/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và đi ngang với biên độ trong khoảng 920-950 điểm (MA10-ngưỡng tâm lý). Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải, tập trung vào các cổ phiếu dự báo có kết quả kinh doanh quý 2 khả quan và nên quan sát thị trường để có quyết định hợp lý vào đúng thời điểm. Nhà đầu tư trung và dài hạn được khuyến nghị tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong nửa cuối năm 2018.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

24/7/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc đỏ trong gần như toàn bộ thời gian, chạm mức thấp nhất vào đầu phiên chiều tại 926,3 điểm. Có những thời điểm, chỉ số nhích nhẹ lên sắc xanh, chạm mức cao nhất vào phiên sáng tại 939,07 điểm. Cuối phiên, cầu gia tăng giúp thu hẹp phần nào mức giảm của chỉ số. Kết phiên, VN-Index giảm 2,66 điểm (-0,28%) xuống 934,08 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM giảm 1.300 đồng, HPG giảm 1.550 đồng, VPB giảm 700 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC tăng 500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc đỏ trong gần như toàn bộ thời gian giao dịch, với mức thấp nhất vào đầu phiên chiều tại 104,37 điểm. Cũng có những thời điểm trong phiên, lực cầu trở lại giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 107,43 điểm. Cuối phiên, cầu bắt đáy gia tăng giúp thu hẹp mức giảm của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,75 điểm (-0,71%) xuống 105,55 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 500 đồng, PTI giảm 2.300 đồng, PHP giảm 300 đồng. Ở chiều ngược lại, PVS tăng 800 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 416,41 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 9,2 triệu cổ phiếu. VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 221,2 tỷ đồng tương ứng với 2,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 180,5 tỷ đồng tương ứng với 5 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 34,3 tỷ đồng tương ứng với 603 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 56,45 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,4 triệu cổ phiếu. BVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 34,9 tỷ đồng tương ứng với 2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 8,9 tỷ đồng tương ứng với 486 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SD9 là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 244 triệu đồng tương ứng với 34 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh vẫn ở mức trên trung bình với 170 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 920-925 điểm (MA10-20) và ngưỡng kháng cự tại 940 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 970-1.040 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.000 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 25/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và đi ngang với biên độ trong khoảng 920-950 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình với 44 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 103-104 điểm (MA10-20) và ngưỡng kháng cự tại 106 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 110-120 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 117,6 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 25/7, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và đi ngang với biên độ trong khoảng 103-108 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,78 - 36,87 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 10 đồng

Sáng nay, tỷ giá trung tâm VND/USD lại tiếp tục được điều chỉnh tăng lên 22.654 đồng, tăng 10 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,2 USD/ounce tương ứng với 0,1% xuống 1.224,4 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,01 điểm tương ứng 0,01% xuống 94,41 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1687 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3112 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 111,2 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,03 USD/thùng tương ứng với 0,04% xuống 67,86 USD/thùng.

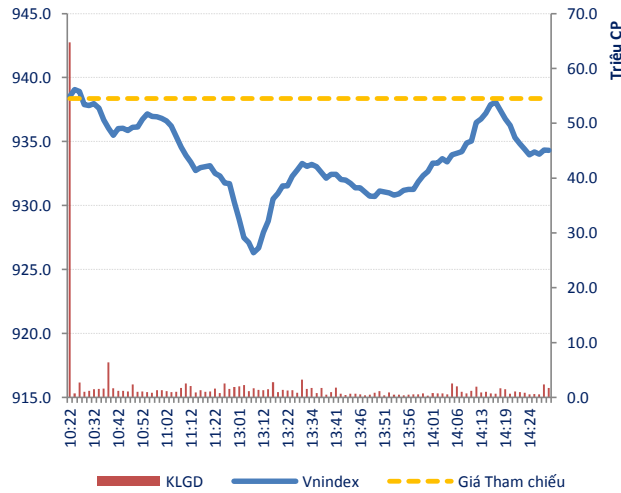
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 23/7, chỉ số Dow Jones giảm 13,83 điểm tương ứng 0,06% xuống 25.044,29 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 21,67 điểm tương ứng 0,28% lên 7.841,87 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 5,15 điểm tương ứng 0,18% lên 2.806,98 điểm.

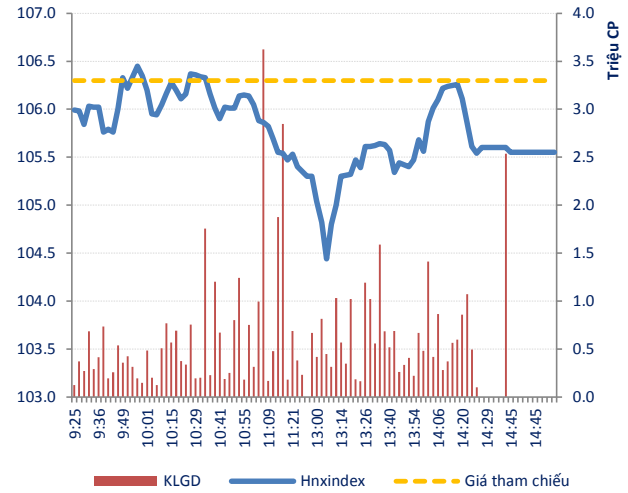


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

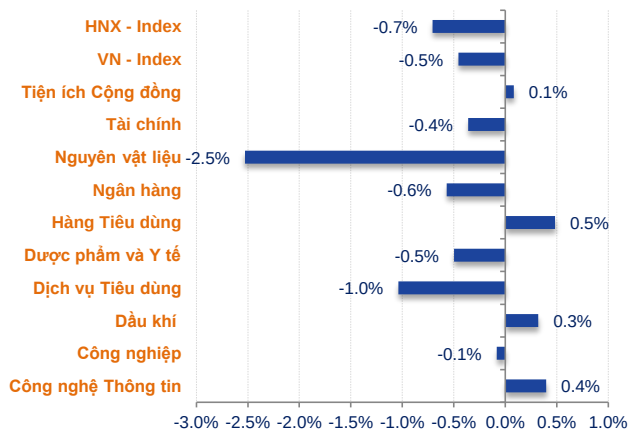
KLGD và VN-Index trong phiên



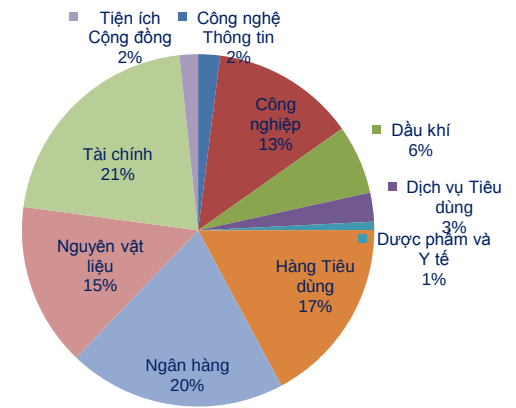
KLGD và HNX-Index trong phiên



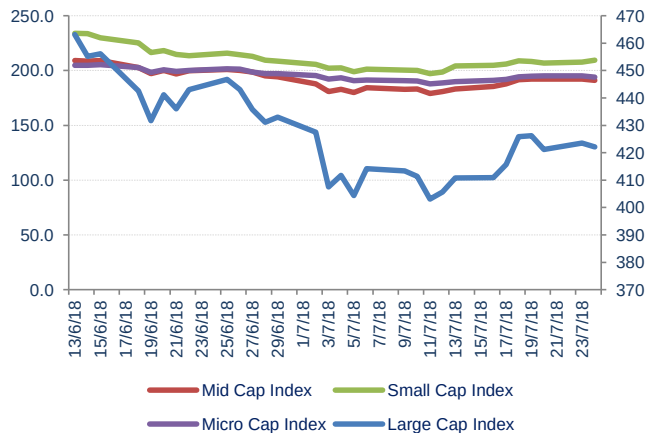
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



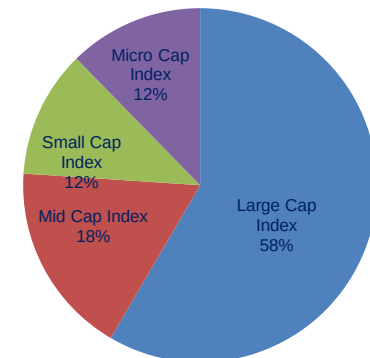
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DXG	853,990	HPG	5,041,030
2	VCB	603,380	VIC	2,116,480
3	ANV	476,180	VRE	1,195,880
4	IDI	361,190	PVD	1,033,820
5	MSN	292,330	STB	432,780

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BVS	2,014,600	SD9	34,100
2	VGC	486,400	HMH	10,000
3	CEO	252,400	SHB	8,400
4	PVS	220,392	VIX	7,500
5	TTZ	210,000	DNP	5,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HAG	6.62	7.08	↑ 6.95%	20,360,820
FLC	5.56	5.59	↑ 0.54%	13,037,980
HPG	36.95	35.40	↓ -4.19%	12,245,700
EIB	14.00	14.00	→ 0.00%	7,316,430
STB	11.75	11.40	↓ -2.98%	5,421,070

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	16.80	17.60	↑ 4.76%	11,637,946
VIG	1.90	1.80	↓ -5.26%	10,699,000
ACB	35.70	35.20	↓ -1.40%	4,390,266
SHB	8.00	8.00	→ 0.00%	4,388,087
KLF	2.10	2.10	→ 0.00%	2,699,512

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QCG	8.34	8.92	0.58	↑ 6.95%
HAG	6.62	7.08	0.46	↑ 6.95%
FTM	16.60	17.75	1.15	↑ 6.93%
HLG	8.10	8.66	0.56	↑ 6.91%
AGF	4.20	4.49	0.29	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ECI	13.40	14.70	1.30	↑ 9.70%
THB	15.50	17.00	1.50	↑ 9.68%
NGC	8.40	9.20	0.80	↑ 9.52%
APP	8.50	9.30	0.80	↑ 9.41%
D11	11.70	12.80	1.10	↑ 9.40%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVT	6.51	6.06	-0.45	↓ -6.91%
DTA	6.48	6.04	-0.44	↓ -6.79%
TCO	13.30	12.40	-0.90	↓ -6.77%
DTT	14.20	13.25	-0.95	↓ -6.69%
HOT	31.40	29.30	-2.10	↓ -6.69%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
TV3	53.00	47.70	-5.30	↓ -10.00%
PRC	13.00	11.70	-1.30	↓ -10.00%
ACM	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
PBP	15.10	13.60	-1.50	↓ -9.93%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	20,360,820	3.9%	791	9.0	0.5
FLC	13,037,980	3250.0%	605	9.2	0.4
HPG	12,245,700	27.6%	4,053	8.7	1.6
EIB	7,316,430	8.0%	920	15.2	1.2
STB	5,421,070	6.3%	819	13.9	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	11,637,946	6.6%	1,787	9.8	0.7
VIG	10,699,000	0.2%	13	137.6	0.3
ACB	4,390,266	17.5%	2,568	13.7	2.1
SHB	4,388,087	11.8%	1,409	5.7	0.6
KLF	2,699,512	0.3%	31	67.1	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	↑ 7.0%	10.9%	1,643	5.4	0.6
HAG	↑ 6.9%	3.9%	791	9.0	0.5
FTM	↑ 6.9%	6.4%	730	24.3	1.6
HLG	↑ 6.9%	18.7%	2,592	3.3	0.6
AGF	↑ 6.9%	-61.6%	(12,774)	-	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ECI	↑ 9.7%	9.6%	1,648	8.9	0.9
THB	↑ 9.7%	4.3%	706	24.1	1.2
NGC	↑ 9.5%	-6.1%	(602)	-	0.9
APP	↑ 9.4%	1.7%	191	48.6	0.8
D11	↑ 9.4%	1.9%	268	47.8	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	853,990	21.2%	2,941	8.2	2.0
VCB	603,380	20.3%	3,140	18.2	3.5
ANV	476,180	19.0%	2,146	8.9	1.6
IDI	361,190	21.3%	2,699	4.5	1.0
MSN	292,330	16.6%	3,326	24.2	6.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BVS	2,014,600	6.8%	1,611	11.0	0.7
VGC	486,400	8.4%	1,356	13.6	1.3
CEO	252,400	9.2%	1,349	9.8	1.2
PVS	220,392	6.6%	1,787	9.8	0.7
TTZ	210,000	-0.4%	(42)	-	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	333,524	8.4%	1,341	77.9	8.3
VHM	285,379	14.3%	7,048	15.1	3.1
VNM	246,567	40.7%	6,935	24.5	9.6
VCB	205,073	20.3%	3,140	18.2	3.5
GAS	162,303	25.8%	5,905	14.4	3.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,174	17.5%	2,568	13.7	2.1
VCS	14,176	44.2%	6,656	13.3	5.2
SHB	9,625	11.8%	1,409	5.7	0.6
VGC	8,294	8.4%	1,356	13.6	1.3
PVS	7,862	6.6%	1,787	9.8	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BVH	1.76	11.1%	2,348	31.5	3.5
HSG	1.74	17.1%	2,351	4.7	0.7
BID	1.71	14.5%	2,064	12.0	1.7
CTG	1.69	12.4%	2,103	11.2	1.3
SSI	1.66	14.5%	2,607	10.5	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SCL	1.79	-6.1%	(728)	-	0.2
ACB	1.70	17.5%	2,568	13.7	2.1
SPI	1.60	0.6%	68	16.2	0.1
SHS	1.56	33.0%	4,668	3.0	0.8
NDN	1.45	19.4%	2,349	6.0	1.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
